

Số: **192/2022/QĐST-HNGĐ**

Quận H, ngày 18 tháng 4 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 149 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH4 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số **196/2022/TLST-VHNGĐ** ngày 07/4/2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con và chia tài sản khi ly hôn giữa:

Người yêu cầu:

+ **Anh Nguyễn Bá T**; sinh năm 1988

HKTT và cư trú: Căn hộ 2012 BT9, KĐT V, số 458 M, phường V, quận H, thành phố H.

+ **Chị Đào Thị Huyền N**; sinh năm 1993

HKTT và cư trú: Căn hộ 2012 BT9, KĐT V, số 458 M, phường V, quận H, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Anh Nguyễn Bá T và chị Đào Thị Huyền N kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 17/7/2017 tại Ủy ban nhân dân phường V, quận L, thành phố H. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống tại căn hộ 2012 BT9, KĐT V, số 458 M, phường V, quận H, thành phố H. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do không hợp nhau về tính cách và quan điểm sống, nên cả hai thường nảy sinh bất đồng trong cuộc sống. Nay Anh Nguyễn Bá T và chị Đào Thị Huyền N cùng xác định mâu thuẫn đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, không duy trì cuộc sống chung, mục đích hôn nhân không

đạt được, nên cùng có đơn yêu cầu Toà án giải quyết cho anh chị thuận tình ly hôn. Toà án đã tiến hành hoà giải đoàn tụ nhưng anh Nguyễn Bá T và chị Đào Thị Huyền N không đồng ý về đoàn tụ, hai bên thuận tình ly hôn và đã thoả thuận được với nhau về các nội dung: tài sản chung, công nợ chung, nuôi con, cấp dưỡng nuôi con và nghĩa vụ chịu lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình được ghi nhận tại biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành lập ngày 08/4/2022.

Xét thấy việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

1.1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Bá T và chị Đào Thị Huyền N.

1.2. Về con: Anh Nguyễn Bá T và chị Đào Thị Huyền N xác nhận có một con chung là cháu Nguyễn Ngọc Uyên N, sinh ngày 25/8/2018. Anh chị thỏa thuận, chị Ngọc là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung kể từ khi ly hôn cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác về quyền nuôi con.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh T và chị N thỏa thuận mỗi tháng anh T cấp dưỡng nuôi cháu N 40.000.000 (Bốn mươi triệu đồng) kể từ khi ly hôn cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Sau khi ly hôn, anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom và chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

1.3. Về tài sản chung: Anh T và chị N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

1.4. Về công nợ chung: Anh T và chị N xác nhận không vay nợ ai và không cho ai vay nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí: Anh T tự nguyện chịu cả 300.000 (ba trăm nghìn) đồng lệ phí giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng chẵn) anh đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012358 ngày 07/4/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận H, thành phố H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không

bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND thành phố H;
- VKSND quận H;
- Chi cục THADS quận H;
- UBND phường V, quận L,
TP H , số 48 ngày 17/7/2017(Nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc HNGĐ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lương Thị Thu H